

Số: 217/BC-UBND

Quảng Trị, ngày 16 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

**Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, Quyết toán thu,
chi ngân sách địa phương tỉnh Quảng Trị năm 2020**
(Kèm theo Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 13 về dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2020. Cụ thể như sau:

Năm 2020, nhiệm vụ thu chi ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được Chính phủ, Bộ Tài chính và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị giao:

- Về thu, Bộ Tài chính giao: 2.800.000 triệu đồng (trong đó: Thu nội địa 2.440.000 triệu đồng; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 360.000 triệu đồng). Hội đồng nhân dân tỉnh giao: 3.400.000 triệu đồng (trong đó: Thu nội địa 2.950.000 triệu đồng; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 450.000 triệu đồng).

- Về chi, Bộ Tài chính giao: 8.995.208 triệu đồng, Hội đồng nhân dân tỉnh giao: 9.504.128 triệu đồng, trong đó: Chi đầu tư phát triển 1.514.100 triệu đồng; chi thường xuyên 4.936.453 triệu đồng.

A. KẾT QUẢ THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

I. VỀ THU NGÂN SÁCH

1. Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 5.782.736 triệu đồng, đạt 170% so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh, bao gồm:

1.1. Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước: 3.642.736 triệu đồng, đạt 107% dự toán địa phương. Trong đó, thu ngân sách địa phương: 2.877.771 triệu đồng, đạt 110% dự toán.

Nếu loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, các khoản thu cấp lại, thu ngân sách địa phương hưởng là 1.694.565 triệu đồng/dự toán

1.613.320 triệu đồng, đạt 105% dự toán, tăng thu 81.344 triệu đồng (ngân sách tỉnh tăng thu 94.962 triệu đồng¹, ngân sách huyện, xã huy thu 13.618 triệu đồng).

a) Thu nội địa: 3.212.533 triệu đồng, đạt 109% dự toán HĐND tỉnh giao, tương ứng số tăng thu là: 262.533 triệu đồng. (Trong đó, thu ngân sách địa phương hưởng: 2.836.135 triệu đồng/dự toán 2.624.220 triệu đồng, đạt 108% dự toán địa phương, tương ứng số tăng thu là: 211.915 triệu đồng).

Có 10/15 khoản thu đạt và vượt dự toán, cụ thể một số khoản như:

Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương: 218.062 triệu đồng, đạt 115% dự toán Trung ương, tương ứng số tăng thu là 28.062 triệu đồng.

- Thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài: 39.875 triệu đồng, đạt 222% dự toán, tương ứng số tăng thu là 21.875 triệu đồng.

- Thu thuế thu nhập cá nhân: 107.575 triệu đồng, đạt 108% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 7.575 triệu đồng.

- Thu thuế bảo vệ môi trường: 471.310 triệu đồng, đạt 131% dự toán, tương ứng số tăng thu là 111.310 triệu đồng.

- Lệ phí trước bạ: 164.381 triệu đồng, đạt 103% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 4.381 triệu đồng.

- Thu các khoản về đất bao gồm:

+ Thuế sử dụng đất nông nghiệp tăng: 124 triệu đồng.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 5.200 triệu đồng, đạt 130% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 1.200 triệu đồng.

+ Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: 27.965 triệu đồng, đạt 122% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 4.965 triệu đồng.

+ Thu tiền sử dụng đất: 1.081.242 triệu đồng, đạt 118% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 161.242 triệu đồng.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, vùng trời, vùng biển: 19.784 triệu đồng, đạt 132% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 4.784 triệu đồng.

- Thu khác ngân sách: 109.225 triệu đồng, đạt 124% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 21.225 triệu đồng, trong đó:

+ Ngân sách Trung ương: 54.529 triệu đồng

+ Ngân sách địa phương hưởng là: 54.696 triệu đồng,

- Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác (thu tại xã): 9.233 triệu đồng, đạt 132% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 2.233 triệu đồng.

- Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế: 12.628 triệu đồng, đạt 126% dự toán, tương ứng số tăng thu là: 2.628 triệu đồng.

Tổng các khoản thu đạt và vượt là 371.605 triệu đồng.

Tuy nhiên vẫn còn 5/15 khoản thu không đạt dự toán, cụ thể như sau:

¹ Trong đó bao gồm thu huy động đóng góp 30.735 triệu đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 500 triệu đồng.

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước địa phương: 94.197 triệu đồng, đạt 90% dự toán, tương ứng số hụt thu là 10.803 triệu đồng.

- Thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 739.103 triệu đồng, đạt 91% dự toán (bao gồm thu vãng lai XDCB và khác), tương ứng số hụt thu là: 73.897 triệu đồng.

- Thu từ phí, lệ phí: 63.466 triệu đồng, đạt 91% dự toán, tương ứng số hụt thu: 6.534 triệu đồng (trong đó điều tiết NSTW: 15.208 triệu đồng, phần địa phương hưởng: 48.259 triệu đồng, đạt 100% dự toán).

- Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: 11.207 triệu đồng, đạt 42% dự toán, tương ứng số hụt thu là 15.793 triệu đồng.

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (kể cả xổ số điện toán): 37.954 triệu đồng, đạt 95% dự toán, tương ứng với số hụt thu là: 2.046 triệu đồng.

Tổng các khoản thu không đạt dự toán 109.072 triệu đồng

b) Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 381.576 triệu đồng, đạt 85% so dự toán tính giao.

c) Thu viện trợ: 7.490 triệu đồng, phát sinh ngoài dự toán.

d) Thu từ huy động, đóng góp: 41.136 triệu đồng, phát sinh ngoài dự toán.

1.2. Thu kết dư năm trước: 39.948 triệu đồng.

1.3. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 2.100.052 triệu đồng.

2. Về thu ngân sách địa phương được hưởng

Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng là 11.967.959 triệu đồng², bao gồm:

+ Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 2.877.771 triệu đồng.

+ Thu kết dư năm trước: 39.948 triệu đồng.

+ Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 6.896.266 triệu đồng.

+ Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: 2.100.052 triệu đồng.

+ Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 53.922 triệu đồng.

II. VỀ CHI NGÂN SÁCH

Tổng chi ngân sách địa phương: 11.912.077 triệu đồng³ tăng 31% so với dự toán trung ương giao; tăng 25% so với dự toán HĐND tỉnh. Cụ thể như sau:

² Tổng thu ngân sách địa phương báo cáo Bộ Tài chính 17.590.802 triệu đồng, bao gồm khoản thu chuyển giao ngân sách cấp dưới: 4.722.256 triệu đồng, thu vay 39.816 triệu đồng, thu ngân sách trung ương 860.770 triệu đồng.

³ Tổng chi ngân sách địa phương báo cáo Bộ Tài chính 16.668.833 triệu đồng, bao gồm khoản thu chuyển giao ngân sách cấp dưới: 4.722.256 triệu đồng, chi trả nợ gốc vay 34.500 triệu đồng;

1. Chi cân đối ngân sách là 6.458.479 triệu đồng, đạt 97% so dự toán HĐND tỉnh giao. Gồm các khoản chi:

a) Chi đầu tư phát triển: 1.235.716 triệu đồng, đạt 82% so dự toán, chiếm 19% trong tổng chi cân đối ngân sách địa phương. Nguyên nhân chi không đạt dự toán chủ yếu là do chi đầu tư từ nguồn bội chi giảm - các dự án không thực hiện được do ảnh hưởng của dịch bệnh covid - 19 kéo dài.

b) Chi thường xuyên: 5.221.285 triệu đồng, đạt 106% dự toán của HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng là do thực hiện một số chế độ, chính sách hỗ trợ và thực hiện nhiệm vụ phối hợp chống dịch bệnh covid -19.

c) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng, bằng 100% dự toán.

2. Chi các Chương trình mục tiêu: 2.388.527 triệu đồng, đạt 87% dự toán.

a) Chi các Chương trình mục tiêu quốc gia: 524.958 triệu đồng, đạt 102% dự toán Trung ương và HĐND tỉnh giao, trong đó Chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo: 153.300 triệu đồng, đạt 113% dự toán, tăng do số quyết toán bao gồm vốn chuyển nguồn năm trước sang.

b) Chi Chương trình mục tiêu nhiệm vụ:

- Vốn trong nước: 1.201.865 triệu đồng, đạt 117% dự toán, tăng do chuyển nguồn năm trước sang và nhiệm vụ trung ương bổ sung trong năm.

- Vốn nước ngoài: 661.705 triệu đồng, đạt 56% dự toán, vốn đầu tư từ nguồn vay nước ngoài thực hiện theo cơ chế ghi thu ghi chi, phụ thuộc vào tiến độ giải ngân của dự án và nhà tài trợ.

3. Chi chuyển nguồn 2.920.759 triệu đồng, bao gồm chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh: 1.951.266 triệu đồng, ngân sách cấp huyện, cấp xã: 969.493 triệu đồng. Nguyên nhân là do một số nhiệm vụ Trung ương bổ sung vào cuối năm, chính sách chưa sử dụng hết chuyển qua năm sau thực hiện, tăng thu tiền đất, kinh phí XDCB thực hiện theo Luật Đầu tư công và một số nhiệm vụ được phép chuyển theo quy định.

4. Các khoản chi nộp trả ngân sách cấp trên 144.312 triệu đồng. Trong đó, ngân sách tỉnh nộp trả ngân sách trung ương 90.389 triệu đồng, ngân sách huyện nộp trả ngân sách tỉnh 50.590 triệu đồng, ngân sách xã nộp trả ngân sách huyện 3.333 triệu đồng, chủ yếu là các khoản hết nhiệm vụ nộp trả ngân sách cấp trên theo quy định.

B. CÂN ĐỐI THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

1. Tổng thu ngân sách địa phương được hưởng là 11.967.959 triệu đồng.

2. Tổng chi ngân sách địa phương 11.912.077 triệu đồng.

3. Cân đối ngân sách năm 2020 là 55.882 triệu đồng (11.967.959 triệu đồng - 11.912.077 triệu đồng), bao gồm:



- Trả nợ vay của NSDP (từ kết dư NS cấp tỉnh):	23.000 triệu đồng
- Kết dư Ngân sách cấp tỉnh:	5.526 triệu đồng ⁴
+50% bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	2.763 triệu đồng
+50% chuyển vào thu ngân sách năm sau :	2.763 triệu đồng
- Kết dư Ngân sách cấp huyện:	12.580 triệu đồng
- Kết dư Ngân sách cấp xã:	14.776 triệu đồng

C. TỔNG MỨC VAY, CHI TRẢ NỢ GỐC, DƯ NỢ CUỐI NĂM CỦA NSDP:

1. Thu vay ngân sách tỉnh: 39.816,05 triệu đồng

Tổng thu vay từ nguồn vốn vay của Chính phủ về cho địa phương vay lại năm 2020: 39.816,05 triệu đồng.

2. Chi trả nợ gốc vay: 34.500 triệu đồng.

Trả nợ gốc vay thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương và GTNT: 34.500 triệu đồng.

Trong đó : Chi trả nợ từ nguồn vay của Chính phủ về cho địa phương vay lại: 11.500 triệu đồng; Từ nguồn tiết kiệm chi, kết dư ngân sách: 23.000 triệu đồng (từ nguồn chi tiền đất: 23.000 triệu đồng).

3. Tổng mức dư nợ cuối năm 2020: 109.832,56 triệu đồng (bao gồm: Vay thực hiện CT KCHKM và GTNT: 49.500 triệu đồng, Vay của Chính phủ về cho địa phương vay lại: 60.332,558 triệu đồng).

Tóm lại: Việc điều hành và quản lý ngân sách năm 2020, UBND tỉnh đã bám sát khả năng thu, thực hiện chi theo dự toán được giao, tuân thủ quy trình, thủ tục và các quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trên đây là báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng

⁴ Theo Nghị quyết số 358/NQ-HĐND ngày 22/11/2021 của Thường trực HĐND tỉnh Quảng Trị